

Số : / UBND-TTr

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi
tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và
đơn vị sự nghiệp công lập**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập như sau :

1. Mức chi công tác phí :

1.1 Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ:

a) Thanh toán theo hình thức khoán:

- Đi công tác ở quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh. Mức khoán không quá 400.000 đồng/ngày/người;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 350.000 đồng/ngày/người và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 450.000 đồng/ngày/người)

- Đi công tác tại huyện thuộc các thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh: Mức khoán không quá 300.000 đồng/ngày/người;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 250.000 đồng/ngày/người và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 350.000 đồng/ngày/người)

- Đi công tác tại các quận, huyện trong thành phố Cần Thơ : Mức khoán không quá 250.000 đồng/ngày/người;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 200.000 đồng/ngày/người và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 300.000 đồng/ngày/người)

Trường hợp cán bộ đi công tác do phải hoàn thành công việc đến cuối ngày, hoặc do chỉ đăng ký được phương tiện đi lại (vé máy bay, tàu hoả, ô tô) từ 18h đến 24h cùng ngày, thì được thanh toán tiền nghỉ của nửa ngày nghỉ thêm tối đa bằng 50% mức khoán phòng tương ứng.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại điểm a nêu trên thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

- Đi công tác tại các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng; thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Đối với các đối tượng Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ là 1,25 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng;

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 900.000 đồng/ngày/phòng và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 1.000.000 đồng/ngày/phòng)

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Đối với các đối tượng Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ là 1,25 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê

phòng ngủ không quá 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 1.000.000 đồng/ngày/phòng và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 1.100.000 đồng/ngày/phòng)

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng;

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 600.000 đồng/ngày/phòng và mức chi theo quy định của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 700.000 đồng/ngày/phòng)

- Trường hợp đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới (đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại), thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng);

- Trường hợp cán bộ công chức được cử đi công tác cùng đoàn với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn thuê phòng khách sạn cao hơn tiêu chuẩn của cán bộ công chức, thì được thanh toán theo mức giá thuê phòng thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (phòng Standard) tại khách sạn nơi các chức danh lãnh đạo nghỉ và theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

1.2 Mức phụ cấp lưu trú:

Phụ cấp lưu trú là khoản tiền do cơ quan, đơn vị chi trả cho người đi công tác phải nghỉ lại nơi đến công tác để hỗ trợ tiền ăn và tiêu vật cho người đi công tác, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi công tác), mức chi như sau:

+ Đi công tác trong thành phố Cần Thơ từ cơ quan đến nơi công tác có khoảng cách từ 10 km trở lên: 100.000 đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 60.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 không quy định cụ thể, chỉ quy định chung : 200.000 đồng/ngày/người)

+ Đi công tác đến các tỉnh ĐBSCL: 150.000đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 100.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 không quy định cụ thể, chỉ quy định chung : 200.000 đồng/ngày/người)

+ Đi công tác đến thành phố Hồ Chí Minh, đến các tỉnh miền Đông trở ra phía Bắc: 200.000đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là: 150.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 không quy định cụ thể, chỉ quy định chung : 200.000 đồng/ngày/người)

2. Mức chi hội nghị:

Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu dự hội nghị là khách mời không hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo mức chi như sau:

+ Đối với hội nghị cấp thành phố: 200.000đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 : 150.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 200.000 đồng/ngày/người)

+ Đối với hội nghị cấp huyện: 120.000đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 100.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 150.000 đồng/ngày/người)

+ Đối với hội nghị cấp xã: 80.000đồng/người/ngày.

(Mức chi theo Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 là : 60.000 đồng/ngày/người và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 là : 100.000 đồng/ngày/người)

3. Các chế độ không nêu tại khoản 1 và 2 điều này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/ TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét,quyết nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; LT.

CHỦ TỊCH

Số: /2017/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị
đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế & ngân sách, Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ,

QUYẾT NGHỊ:

Ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

Điều 1. Mức chi công tác phí :

1. Mức chi công tác phí :

1.1 Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ:

a) Thanh toán theo hình thức khoán:

- Đi công tác ở quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh. Mức khoán không quá 400.000 đồng/ngày/người;

- Đi công tác tại huyện thuộc các thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh: Mức khoán không quá 300.000 đồng/ngày/người;

- Đi công tác tại các quận, huyện trong thành phố Cần Thơ : Mức khoán không quá 250.000 đồng/ngày/người;

Trường hợp cán bộ đi công tác do phải hoàn thành công việc đến cuối ngày, hoặc do chỉ đăng ký được phương tiện đi lại (vé máy bay, tàu hỏa, ô tô) từ 18h đến 24h cùng ngày, thì được thanh toán tiền nghỉ của nửa ngày nghỉ thêm tối đa bằng 50% mức khoán phòng tương ứng.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại điểm a nêu trên thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

- Đi công tác tại các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng; thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Đối với các đối tượng Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ là 1,25 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng;

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng;

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Đối với các đối tượng Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ là 1,25 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng;

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng;

- Trường hợp đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới (đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại), thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng);

- Trường hợp cán bộ công chức được cử đi công tác cùng đoàn với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn thuê phòng khách sạn cao hơn tiêu chuẩn

của cán bộ công chức, thì được thanh toán theo mức giá thuê phòng thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (phòng Standard) tại khách sạn nơi các chức danh lãnh đạo nghỉ và theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

1.2 Mức phụ cấp lưu trú:

Phụ cấp lưu trú là khoản tiền do cơ quan, đơn vị chi trả cho người đi công tác phải nghỉ lại nơi đến công tác để hỗ trợ tiền ăn và tiêu vật cho người đi công tác, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi công tác), mức chi như sau:

+ Đi công tác trong thành phố Cần Thơ từ cơ quan đến nơi công tác có khoảng cách từ 10 km trở lên: 100.000đồng/người/ngày.

+ Đi công tác đến các tỉnh ĐBSCL: 150.000đồng/người/ngày.

+ Đi công tác đến thành phố Hồ Chí Minh, đến các tỉnh miền Đông trở ra phía Bắc: 200.000đồng/người/ngày.

2. Mức chi hội nghị:

Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu dự hội nghị là khách mời không hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo mức chi như sau:

+ Đối với hội nghị cấp thành phố: 200.000đồng/người/ngày.

+ Đối với hội nghị cấp huyện: 120.000đồng/người/ngày.

+ Đối với hội nghị cấp xã: 80.000đồng/người/ngày.

3. Các chế độ không nêu tại khoản 1 và 2 điều này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/ TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết .

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số: 19/ 2010 /NQ -HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập , được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX , kỳ họp thứ năm thông qua ngày..... tháng 07 năm 2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng 07 năm 2017 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử TP; TT Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiểu

Số : / UBND-TTr

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ,
công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại,
tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 320/ 2016/ TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thay thế Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ .

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số : 11/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 07 năm 2012 về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với nội dung như sau :

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điều 1 , điều 2 Thông tư số 320/ 2016/ TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

2. Mức chi

1. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi

đường 100.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

Đối với cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương được bồi dưỡng 150.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp theo nghề được bồi dưỡng 120.000 đồng/1 ngày/1 người.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP được bồi dưỡng 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; LT.

CHỦ TỊCH

Số: /2017/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC LÀM CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI,
TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 320/ 2016/ TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị ban hành chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế & ngân sách, Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điều 1, điều 2 Thông tư số 320/ 2016/ TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

Điều 2. Mức chi

1. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

Đối với cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương được bồi dưỡng 150.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp theo nghề được bồi dưỡng 120.000 đồng/1 ngày/1 người.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP được bồi dưỡng 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số : 11/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 07 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, kỳ họp thứ năm thông qua ngày..... tháng 07 năm 2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng 07 năm 2017 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử TP; TT Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu

Số : / UBND-TTr

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát,
phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội:**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tại khoản 2 điều 7 quy định: Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Thông tư.

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với nội dung như sau :

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

2. Mức chi

1. Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thanh toán công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi công tác, phương tiện phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội, thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chi tổ chức hội nghị:

a) Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo quy định của Bộ Tài chính được chi một số khoản sau:

- Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/cuộc họp.
- Thành viên tham dự cuộc họp: 100.000 đồng/người/cuộc họp.
- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 500.000 đồng/bài viết.

3. Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập:

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

4. Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định, thành viên chính thức của đoàn giám sát: 100.000 đồng/người/ngày; các thành viên khác: 70.000 đồng/người/ngày.

5. Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị: 2.000.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; LT.

CHỦ TỊCH

Số: /2017/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát,
phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội:**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội .

Theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị ban hành mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế & ngân sách, Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

2. Mức chi

1. Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thanh toán công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi công tác, phương tiện phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội, thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chi tổ chức hội nghị:

a) Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo quy định của Bộ Tài chính được chi một số khoản sau:

- Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/cuộc họp.
- Thành viên tham dự cuộc họp: 100.000 đồng/người/cuộc họp.
- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 500.000 đồng/bài viết.

3. Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập:

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

4. Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định, thành viên chính thức của đoàn giám sát: 100.000 đồng/người/ngày; các thành viên khác: 70.000 đồng/người/ngày.

5. Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị: 2.000.000 đồng/ báo cáo hoặc văn bản (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, kỳ họp thứ năm thông qua ngày..... tháng 07 năm 2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng 07 năm 2017 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử TP; TT Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiểu